

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU
Bản án số: 53/2017/HSST
Ngày: 08/9/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lý Ngọc Sáng
Ông: Đào Long Hải

Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Lâm Thị Tuyết, thư ký Toà án nhân dân huyện Muờng tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên toà: Ông Bùi Tổng Chung, kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2017, tại xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST, ngày 16 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Pờ Ha X – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1982; sinh tại: xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: La Hủ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không. Con ông: Pờ Gió X – sinh năm 1931; Con bà: Pờ A B – sinh năm: 1941; Bị cáo chưa có vợ. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đình T – Luật sư, cộng tác viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NHẬN THẤY;

Bị cáo Pờ Ha X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 03/6/2017, Pờ Ha X thuê xe ôm của một người không quen biết chở X lên xã T, huyện M để tìm mua thuốc phiện để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đến cầu N thuộc địa phận xã N, Pờ Ha X xuống xe đi bộ theo đường tắt lên khu vực xã T, đi được khoảng 30 phút, X gặp một người đàn ông dân tộc Mông, qua trao đổi mua bán, X đã mua của người đàn ông này một gói thuốc phiện và 30 viên thuốc tân dược APC với tổng số tiền là 730.000đồng. Mua được thuốc phiện X cất giấu gói thuốc phiện và 30 viên thuốc tân dược APC vào trong túi áo ngực đang mặc rồi đi bộ về, đi đến cầu N, X đi xe ôm về nhà. Về đến nhà X đem số thuốc phiện vào rừng hút một ít, số còn lại X cất giấu trong người khi có người hỏi mua thì X bán kiếm lời. Đến ngày 04/6/2017 khi X đang đi vào khu vực đầu bản N thì bị tổ công tác Công an

P bắt quả tang thu giữ của X một gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc theo lời khai của X đó là thuốc phiện, ngoài ra còn thu giữ 30 viên thuốc tân dược APC, 01 bộ bàn đèn tự tạo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar và 1.250.000đồng tiền VNĐ.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 1 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Pờ Ha X có khối lượng là 26,57 gam. Tại bản kết luận giám định số: 226/GĐ – KTHTS, ngày 16/6/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ Pờ Ha X là thuốc phiện.

Tại bản Cáo trạng số: 31/KSĐT – MT, ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Pờ Ha X về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Bị cáo Pờ Ha X khai nhận vào khoảng 15 giờ ngày 03/6/2017, Pờ Ha X một mình thuê xe ôm từ nhà lên khu vực xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu với mục đích đi tìm mua thuốc phiện về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đi đến cầu N, thuộc địa phận xã NK, X xuống xe đi bộ theo đường tắt lên khu vực xã T để tìm mua thuốc phiện, trên đường đi xa đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông, X không biết tên, qua trao đổi về việc mua thuốc phiện, X đã mua được của người đàn ông này 01 gói thuốc phiện với giá 700.000đồng và 30 viên thuốc tân dược APC. Sau khi mua được thuốc phiện, X cất giấu vào trong túi áo ngực đang mặc rồi đi bộ về, đi đến cầu N, X đi xe ôm về nhà. Về đến nhà, X đem một ít thuốc phiện vào rừng sử dụng(hút), số thuốc phiện còn lại X cất giấu trong người với mục đích nếu có ai mua thì bán lẻ. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/6/2017, khi X ra khu vực đầu bản NP thì bị công an đồn P bắt quả tang thu giữ toàn bộ số thuốc phiện còn lại; 30 viên thuốc tân dược APC; 01 bộ bàn đèn; một chiếc điện thoại di động Mobiistar màu đen, đã qua sử dụng và 1.250.000đồng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pờ Ha X phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, Điều 46. Xử phạt bị cáo từ 2 năm 2 tháng tù đến 2 năm 6 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định; 30 viên thuốc tân dược APC; một bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện. Trả lại cho bị cáo Pờ Ha X chiếc điện thoại di động Mobiistar màu đen, đã qua sử dụng, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bào chữa nhất trí luận tội của Kiểm sát viên, tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; khoản 1 điều 194 BLHS; áp dụng Nghị quyết số 109/2015/QH13; Nghị Quyết số: 144/2016/QH13; Nghị quyết số 41/2017/QH14 về những điểm có lợi

cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. .

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung thêm, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên. Chỉ có ý kiến xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY;

Lời khai nhận tội của bị cáo Pờ Ha X tại phiên tòa phù hợp với mọi tài liệu chứng cứ hợp pháp có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử khẳng định:

Nhằm mục đích tư lợi bất chính vào khoảng 15 giờ ngày 03/6/2017, Pờ Ha X đã thuê xe ôm một mình đi lên xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu với mục đích đi mua thuốc phiện về sử dụng và bán lẻ kiếm lợi nhuận. Sau khi mua được thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực đường tắt thuộc địa phận xã N, X đem về sử dụng một ít, số còn lại X cất giấu trong người với mục đích nếu có ai mua thì bán. Đến ngày 04/6/2017, khi X đi từ nhà ra đến đầu bản N thì bị tổ công tác đồn P bắt qua tang thu giữ 1 gói thuốc phiện có khối lượng 26,57 gam, đây là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 117 của Nghị định số: 82/CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Như vậy khẳng định hành vi của Pờ Ha X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Pờ Ha X là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng sâu tới bản thân bị cáo, gia đình và toàn xã hội. Đảng, Nhà nước ta triệt để nghiêm cấm mọi hành vi “*Mua bán, tàng trữ, vận chuyển ...*” các chất ma túy. Bị cáo hoàn toàn biết và nhận thức rõ điều đó xong chỉ vì ham lợi, nên bị cáo vẫn cố tình đi mua thuốc phiện nhằm mục đích tàng trữ bán kiếm lợi nhuận.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 30 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tính đến ngày phạm tội bị cáo đương nhiên xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Pờ Ha X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc La Hủ là một trong những dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, hiểu biết về pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là tình các tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo là khó khăn, không có điều kiện thi hành. Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số thuốc phiện thu giữ của Pờ Ha X còn lại sau giám định, đây là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy; Đối với 30 viên thuốc tân dược APC và 1 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện đây là công cụ dùng vào việc sử dụng (hút) thuốc phiện cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động Mobiistar màu đen đã qua sử dụng đây là tài sản hợp pháp của Pờ Ha X không liên quan đến hành vi phạm tội cần phải trả lại cho bị cáo. Chấp nhận việc trao trả số tiền 1.250.000đ của cơ quan Điều tra công an huyện M cho gia đình bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khoá 14 ngày 30/12/2016, về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Pờ Ha X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS, đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đây là đề nghị có căn cứ cần phải được chấp nhận; đối với đề nghị áp dụng Nghị quyết 109/2015/QH13; Nghị quyết: 144/2016/QH 13; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy không thuộc trường hợp được áp dụng những điểm có lợi cho bị cáo được quy định trong Bộ luật hình sự 2015 do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Ha X phạm tội: ” Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 76 ; Điều 99 và Điều 234 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH Khoá 14, ngày 30/12/2016, về án phí, lệ phí.

Xử phạt bị cáo: Pờ Ha X 02(hai) năm 2 (hai) tháng tù về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 05/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 25,09 gam thuốc phiện thu giữ của Pờ Ha X còn lại sau giám định; 30 viên thuốc tân dược APC và một bộ bàn

đèn tự tạo, đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Pờ Ha X 01(một) chiếc điện thoại di động Mobiistar màu đen, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Pờ Ha X phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- VKSND huyện;
- Thị hành án dân sự;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**